

KẾ HOẠCH
Vận hành công Vững Liêm tháng 10/2025

Căn cứ Quyết định số 4036/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi vùng Đồng bằng sông Cửu Long;

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-BNN-TCTL ngày 04/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Quy trình hệ thống công trình thủy lợi Nam Măng Thít (gọi tắt là Quy trình vận hành);

Căn cứ bản tin dự báo mùa số 2 ngày 04/8/2025 của Viện Quy hoạch thủy lợi Miền Nam về việc dự báo nguồn nước và xây dựng kế hoạch sử dụng nước, phục vụ chỉ/ đạo điều hành cấp nước cho sản xuất nông nghiệp mùa lũ vùng ĐBSCL năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 314/KH-TLMN-ĐBSCL ngày 07/8/2025 của Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Miền Nam về việc vận hành các công trình vùng Đồng bằng sông Cửu Long phục vụ sản xuất và ứng phó thiên tai trong mùa lũ năm 2025;

Căn cứ vào Bảng dự báo Thủy triều trạm Trà Vinh năm 2025;

Căn cứ kế hoạch, khung thời vụ, tình hình và tiến độ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản của các địa phương trong vùng phục vụ của công Vững Liêm,

Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Miền Nam (Công ty) lập kế hoạch vận hành công Vững Liêm tháng 10/2025, với các nội dung như sau:

1. Tình hình sản xuất:

1.1. Các xã thuộc huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cũ (xem Phụ lục):

- Lúa vụ Hè Thu 2025 đã thu hoạch dứt điểm 8.757,21 ha (đạt 100% diện tích xuống giống), năng suất bình quân 4,8 tấn/ha, sản lượng ước đạt 42.035 tấn; Lúa vụ Thu Đông đã xuống giống 8.758,13 ha/8.758,13 ha (đạt 100% KH), lúa đang trong giai đoạn đẻ nhánh;

- Diện tích xuống giống cây màu thực hiện lũy kế 5.412 ha.

1.2. Các xã thuộc huyện Vững Liêm, tỉnh Vĩnh Long cũ (xem Phụ lục):

- Lúa Hè thu 2025 đã thu hoạch dứt điểm 8.024,48 ha (đạt 100% diện tích xuống giống), năng suất bình quân 6,0 tấn/ha, sản lượng ước đạt 48.147 tấn; Lúa Thu Đông 2025 đã xuống giống 7.748/7.650 ha (đạt 101% KH), diện tích thu hoạch đến thời điểm 1.055 ha, năng suất bình quân 5,36 tấn/ha, sản lượng ước đạt 5.655

tấn; Lúa vụ Đông Xuân đã xuống giống 1.055 ha tập trung chủ yếu ở xã Trung Hiệp và Xã Quới An;

- Diện tích xuống giống cây màu thực hiện lũy kế 998,1 ha (giai đoạn sinh trưởng 626,8 ha, thu hoạch 371,3 ha).

2. Kế hoạch vận hành.

2.1. Nhận định tình hình khí tượng thủy văn.

- Hiện tượng ENSO: Hiện tại, ENSO tiếp tục trong điều kiện trung tính, với chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển khu vực xích đạo trung tâm Thái Bình Dương - $0,3^{\circ}\text{C}$ trong tuần đầu tháng 9; Từ tháng 10 đến tháng 12/2025, ENSO có khả năng duy trì trạng thái trung tính và nghiêng về pha lạnh, nhưng chưa đạt trạng thái La Nina;

- Dự báo bão/ATNĐ: Dự báo trong tháng 10-12, bão/ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng đến nước ta có khả năng ở mức cao hơn so với TBNN (TBNN trên biển Đông: 4,5 cơn, đổ bộ vào đất liền 1,9 cơn);

- Lượng mưa: Dự báo tổng lượng mưa ở khu vực Nam Bộ trong tháng 10/2025 phổ biến cao hơn TBNN từ 10-30%;

- Nhận định lũ chính vụ xuất hiện tại trạm Mỹ Thuận: đỉnh lũ năm 2025 dự báo đạt khoảng +2,05m đến +2,15m tại trạm Mỹ Thuận, lớn hơn cùng kỳ TBNN (1996-2024) từ 0,16-0,26m, xấp xỉ hoặc thấp hơn đỉnh lũ cùng kỳ năm 2024 là 0,09m; Thời gian xuất hiện đỉnh lũ được nhận định rơi vào kỳ triều cường tháng 10/2025.

2.2. Kế hoạch vận hành cống Vũng Liêm tháng 10/2025

a) Vận hành tưới, cấp nước:

Trong tháng 10/2025, cống Vũng Liêm chủ yếu cho nước vào ra (mở cửa cống cho nước chảy qua cống theo trạng thái tự nhiên).

b) Vận hành tiêu, thoát nước, thoát lũ, ngăn lũ, ngăn triều cường:

Trong tháng 10/2025, cống Vũng Liêm vận hành linh hoạt để lấy nước phục vụ nhu cầu dùng nước, ngăn lũ và tiêu thoát nước để rửa mặn, rửa phèn, cải thiện môi trường nước (Khoản 2 Điều 12 Quy trình); trong thời gian xuất hiện các đợt triều cường, khi mực nước tại trạm Trà Vinh vượt BĐI (+1,70m) hoặc khi địa phương có yêu cầu phối hợp (trên cơ sở thông báo vận hành của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương theo thẩm quyền được giao), tiến hành đóng cống (đóng 03 cửa) để ngăn lũ lớn, triều cường (Điều 14 Quy trình vận hành) và mở cống để tiêu nước (khi triều rút) hoặc để giải quyết giao thông thủy (thời gian và số lượng cửa mở tùy tình hình thực tế).

c) Vận hành trong các trường hợp đặc biệt, vận hành tiêu nước đệm:

Trường hợp có tin dự báo bão gần, ATNĐ hoặc mưa lớn nguy cơ ảnh hưởng đến khu vực, lũ sông lên cao (mực nước tại trạm thủy văn Trà Vinh ở mức BĐIII¹

¹ Mực nước BĐIII tại trạm thủy văn Trà Vinh là +1,90m

trở lên), Công ty sẽ đề xuất với Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh Vĩnh Long phương án vận hành cụ thể (quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 11 và Điểm a Khoản 1 Điều 15 Quy trình vận hành), đồng thời báo cáo đến Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi.

Lưu ý: Căn cứ tình hình khí tượng thủy văn và tiến độ sản xuất vùng dự án, Công ty sẽ điều chỉnh kế hoạch vận hành và thông báo đến các cơ quan quản lý, tổ chức khai thác và các địa phương vùng dự án. Ngoài việc vận hành công để kiểm soát nguồn nước như đã nêu, Công ty cũng sẽ tiến hành công tác vận hành bảo trì công trình theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, Công ty phối hợp chặt chẽ với các đơn vị quản lý nhà nước, đơn vị khai thác và địa phương vùng hưởng lợi để vận hành các công trình thuộc hệ thống đảm bảo an toàn, kiểm soát tốt nguồn nước theo Quy trình vận hành đã được phê duyệt;

Công ty giao Chi nhánh Đồng bằng sông Cửu Long tổ chức thực hiện, phân công cán bộ, công nhân kiểm tra, giám sát, theo dõi, quan trắc thường xuyên diễn biến mực nước, chất lượng nước, vận hành công trình theo kế hoạch; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị khai thác và chính quyền địa phương vùng hưởng lợi, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vận hành các công trình đảm bảo nhu cầu dùng nước, tiến độ sản xuất và diễn biến khí tượng, thủy văn trong khu vực;

Đề nghị Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh Vĩnh Long và các cơ quan chuyên môn thường xuyên cung cấp tình hình, diễn biến khí tượng thủy văn, triều cường (đặc biệt diễn biến mực nước tại các trạm thủy văn Trà Vinh) để việc vận hành công trình được chủ động;

Đề nghị Chi cục Thủy lợi Vĩnh Long, đơn vị khai thác tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh (cũ) phối hợp trong công tác vận hành hệ thống công trình theo Quy trình vận hành và thông báo cho các xã vùng hưởng lợi dự án về kế hoạch vận hành; hướng dẫn nông dân tuân thủ khung lịch thời vụ được cấp có thẩm quyền khuyến cáo, để thực hiện kế hoạch sản xuất chủ động, hiệu quả.

Công ty lập kế hoạch vận hành công Vũng Liêm tháng 10/2025, gửi đến các cơ quan chức năng, đơn vị khai thác, địa phương vùng dự án và các cơ quan có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường Vĩnh Long (b/c);
- Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh Vĩnh Long (b/c);
- Chi cục Thủy lợi Vĩnh Long (p/h);
- Đơn vị khai thác tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh (cũ) (p/h thực hiện);
- Các cơ quan truyền thông (phối hợp đưa tin);
- HĐTV, BGĐ Cty;
- Lưu: VT, CNĐBSCL, Website: thuyloimiennam.vn

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Tự Do



Phụ lục

Danh sách xã/phường vùng hưởng lợi thuộc HTTL Vũng Liêm

TT	Tỉnh/thành cũ	Tỉnh/thành mới	Xã cũ	Ghi chú
1	Tỉnh Vĩnh Long	Tỉnh Vĩnh Long		
	Huyện Vũng Liêm	Xã Quới Thiện	Sáp nhập Xã Thanh Bình và xã Quới Thiện	
		Xã Trung Thành	Sáp nhập Thị trấn Vũng Liêm, xã Trung Hiếu và xã Trung Thành	
		Xã Trung Ngãi	Sáp nhập Xã Trung Thành Đông, xã Trung Nghĩa và xã Trung Ngãi	
		Xã Quới An	Sáp nhập Xã Trung Thành Tây, xã Tân Quới Trung và xã Quới An	
		Xã Trung Hiệp	Sáp nhập Xã Tân An Luông, xã Trung Chánh và xã Trung Hiệp	
		Xã Hiếu Phụng	Sáp nhập Xã Hiếu Thuận, xã Trung An và xã Hiếu Phụng	
		Xã Hiếu Thành	Sáp nhập Xã Hiếu Nhơn, xã Hiếu Nghĩa và xã Hiếu Thành	
2	Tỉnh Trà Vinh	Tỉnh Vĩnh Long		
	Huyện Càng Long	Xã Càng Long	Sáp nhập thị trấn Càng Long, xã Mỹ Cẩm và xã Nhị Long Phú Thành	
		Xã An Trường	Sáp nhập xã Tân Bình (huyện Càng Long), An Trường A và An Trường Thành	
		Xã Tân An	Sáp nhập xã Huyền Hội và xã Tân An Thành	
		Xã Nhị Long	Sáp nhập xã Đại Phước, Đức Mỹ và Nhị Long Thành	
		Xã Bình Phú	Sáp nhập xã Bình Phú (huyện Càng Long), Đại Phước và Phương Thạnh Thành	